Hàng hoá · Vai trò: Quản lý spa, salon, phòng tập, thu ngân

Thẻ: bán thẻ số lần, thẻ số tiền (thẻ nạp) và thẻ lịch

Thẻ là cách bán trước: khách trả một lần, dùng dần. Bản này giải thích ba loại thẻ, cách khai giá bán, tiền trong thẻ, tiền khuyến mãi và thời hạn.

Đường đi: **Hàng hoá** → **Sản phẩm** → tab **Thẻ** → **+ Thêm thẻ**

Loại thẻ → Giá bán → Tiền trong thẻ → Thời hạn → Chi nhánh → Lưu

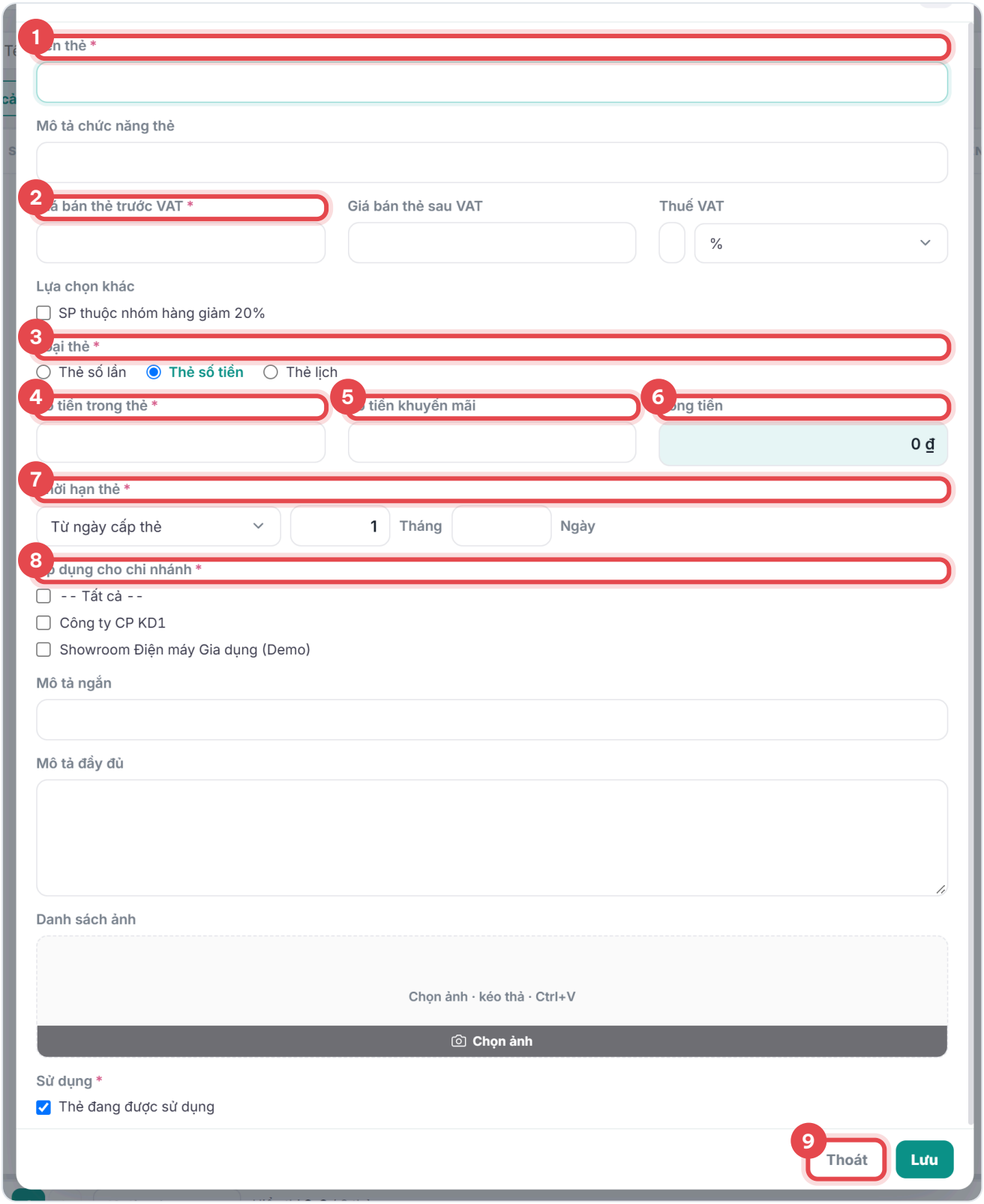
1 Ba loại thẻ

Loại	Hiểu đơn giản	Ví dụ
Thẻ số lần	mua trước một số lần dùng dịch vụ	thẻ 10 lần gội đầu
Thẻ số tiền	nạp tiền vào thẻ, dùng trừ dần; có thể tặng thêm tiền khuyến mãi	nạp 5 triệu, được 5,5 triệu trong thẻ
Thẻ lịch	dùng theo thời gian (tháng, ngày)	thẻ tập 3 tháng

Danh sách thẻ có các ô lọc Thẻ số lần / Thẻ số tiền / Thẻ lịch và cột Số lần sử dụng, Tài khoản thẻ, Tiền khuyến mãi, Tổng tiền, Thời hạn thẻ.

2 Hộp Thêm mới thẻ dịch vụ

- ① **Tên thẻ**, ② **Giá bán thẻ trước VAT** (bắt buộc): khách trả bao nhiêu để mua thẻ.
- ③ **Loại thẻ**: chọn một trong ba.
- ④ **Số tiền trong thẻ** + ⑤ **Số tiền khuyến mãi** → ⑥ **Tổng tiền** khách được dùng.
- ⑦ **Thời hạn thẻ**: tính "Từ ngày cấp thẻ" hoặc "Từ ngày tạo thẻ", theo tháng và ngày.
- ⑧ **Áp dụng cho chi nhánh**: chọn chi nhánh dùng được thẻ, hoặc Tất cả.
- Bấm ⑨ **Thoát** để bỏ, Lưu để tạo.



Hộp Thêm mới thẻ dịch vụ (chụp xong bấm Thoát, không lưu)

3 Ví dụ khai thẻ nạp

Ô	Điền
Tên thẻ	Thẻ nạp 5 triệu
Giá bán thẻ trước VAT	5.000.000
Loại thẻ	Thẻ số tiền
Số tiền trong thẻ	5.000.000
Số tiền khuyến mãi	500.000 → Tổng tiền 5.500.000
Thời hạn thẻ	Từ ngày cấp thẻ, 12 tháng

Khi chụp, bấm đổi Loại thẻ trên demo không làm thay đổi các ô hiện trong hộp; các ô riêng của thẻ số lần (số lần sử dụng) có thể hiện sau khi chọn hoặc khi lưu. Thử trên đơn vị thử trước khi bán thật.

Cần nhớ

- Tiền bán thẻ là tiền khách trả trước: kế toán ghi nhận theo quy định của đơn vị.
- Ô "SP thuộc nhóm hàng giảm 20%" liên quan tới thuế: hỏi kế toán trước khi tích.